

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T D
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HS-ST

Ngày **23-9-2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Ái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lữ Văn Thành

Ông Nguyễn Hoàng Thắng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L V M**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1987 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Ch Ph, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Ph và con bà Ng Th H; vợ: M Th A, con: Có 05 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 5 năm 2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa:** Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Anh L V Ng, C V L. Vắng mặt tại phiên tòa.

- **Người chứng kiến:** Anh Tr V Đ. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/5/2022, khi L V M đang ở nhà thì L V Ng và C V L trú tại bản L Th, xã Ch L, huyện K S, tỉnh Nghệ An, đến hỏi mua ma túy của M để sử dụng. Gặp M, L V Ng hỏi: “Anh ơi bán cho em một gói trắng?” (ý hỏi mua Heroine) thì M nói: “ừ”. Sau đó, Ng đưa ra 30.000 đồng nói với L: “Có góp tiền đây cho đủ năm mươi nghìn mua ma túy luôn không?” thì L đồng ý và đưa cho Ng một tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và nói “cho em mua chung với”. L V Ng cầm lấy tiền của C V L đưa rồi gộp lại được tổng 50.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng), rồi đưa cho L V M. M cầm lấy tiền Ng đưa cho rồi đi lại đầu giường lấy 01 gói Heroine trong hộp bìa cát tông rồi mở ra chia một ít Heroine gói lại bằng mảnh giấy màu trắng rồi đưa cho anh Ng. Ng cầm gói Heroine M vừa đưa cho rồi cùng Lợi ra về tìm chỗ vắng vẻ sử dụng hết số ma túy đó. Số Heroine còn lại thì M gói lại như cũ rồi cho vào trong hộp bìa cát tông trên giường ngủ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì L V Ng lại quay lại nhà M và nói: “Anh ơi em không có tiền mặt, anh cầm tạm cái điện thoại của em với giá 50.000 đồng rồi bán cho em 50.000 đồng trắng luôn” đồng thời cầm trên tay đưa ra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen cho M xem. M đồng ý nên cầm điện thoại mà anh Ng đưa cho rồi đi lại đầu giường lấy 01 gói Heroine ra, rồi chia một ít Heroine gói vào 01 mảnh giấy màu trắng đưa cho Ng. Ng cầm gói Heroine M đưa cho rồi đi về tìm nơi vắng vẻ sử dụng hết số Heroine vừa mua được. Số Heroine còn lại M gói lại như cũ rồi cho vào trong hộp bìa cát tông trên giường ngủ.

Đến khoảng 13 giờ ngày 10/5/2022, khi L V M đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện T D và Công an xã Yên Na yêu cầu kiểm tra, lúc này L V M nhận thức được hành vi của tôi là vi phạm pháp luật nên đã tự nguyện giao nộp 02 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng trong hộp bìa cát tông trên giường của M; số tiền 50.000 đồng đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) từ trong túi quần phía sau M đang mặc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen ở trên giường ngủ của M. L V M khai nhận với tổ công tác số Heroine trên là của M mua về để sử dụng và bán kiếm lời, số tiền 50.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen trên là do M trao đổi thanh toán trái phép 01 gói Heroine mà có.

Tại bản kết luận giám định số: 623/KL-KTHS(Đ2-MT), ngày 16/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của L V M gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,25 (không phải hai mươi lăm) gam.

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKS-TD ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L V M về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,c khoản

2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V M từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; xử lý vật chứng: Sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen; Tiêu hủy 0,25g Heroine (Đã lấy hết để đi giám định).

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp hơn theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo cụ thể là 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 10/5/2022, tại nhà của mình ở bản Ch Ph, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L V M đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho L V Ng và C V L thu tổng số tiền 50.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày, cũng tại nhà của mình, L V M có hành vi trao đổi thanh toán trái phép 01 gói Heroine cho L V Ng thu lợi bất chính 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen. Ngoài ra, vào khoảng 13 giờ ngày 10/5/2022, tại bản Ch Ph, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L V M còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố

của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và lượng hình ở mức thấp nhất như lời đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L V M. Do M không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với L V Ng và C V L là người đã mua ma túy của M để sử dụng. Do hành vi này của Ng và Lợi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương xử lý.

[7] Xử lý vật chứng: 0,25g gam Heroine (đã lấy hết để đi giám định) là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy; Đối với số tiền 50.000đ và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen do bị cáo bán Heroine mà có nên cần sung ngân sách nhà nước.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: **L V M 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2022.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) hiện đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện T D, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận ngày 07 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện T D, tỉnh Nghệ An.

+ Bán đấu giá sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel;

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án;

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 118 **ngày 29.8.2022** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V M.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 23/9/2022.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã L M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Ái

